

Số: /KH-SKHCN

Hải Phòng, ngày

tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026 - 2027

Thực hiện Kế hoạch số 286/KH-UBND ngày 24/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2026 - 2027 của thành phố Hải Phòng, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 286/KH-UBND; phấn đấu góp phần nâng tổng điểm PCI đạt từ 70 điểm trở lên; giữ vững thứ hạng PCI của thành phố Hải Phòng trong nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước, phấn đấu trong nhóm 3.

- Tăng cường trách nhiệm của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và người đứng đầu đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính, đổi mới, nâng cao chất lượng công tác nhằm mục đích cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp.

- Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, phù hợp với chức năng nhiệm vụ, tình hình thực tế nhằm góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn thành phố.

- Hạn chế chi phí không chính thức góp phần nâng cao chất lượng điều hành cả bộ máy chính quyền các cấp nhằm xây dựng môi trường kinh doanh thật sự thông thoáng, minh bạch, hấp dẫn, thuận lợi tạo sức hút mạnh trong đầu tư và phát triển của doanh nghiệp.

- Tích cực phối hợp với các đơn vị có liên quan trong công tác hỗ trợ doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

II. NỘI DUNG

1. Phối hợp thực hiện hiệu quả mô hình “Kết nối thủ tục Giấy phép kinh doanh có điều kiện” để hỗ trợ doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh có điều kiện. Thực hiện các giải pháp khác để hỗ trợ doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ hợp lệ, giảm thời gian thực hiện thủ tục cấp phép kinh doanh có điều kiện

- Đơn vị tổng hợp: Văn phòng Sở

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

2. Thực hiện các giải pháp tuyên truyền, đối thoại mang tính đột phá để tháo gỡ các điểm nghẽn trong cấp phép ngành nghề kinh doanh có điều kiện, hỗ trợ thực hiện thủ tục tối đa cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

3. Công khai tên và số điện thoại của lãnh đạo và chuyên viên Sở, ban, ngành, địa phương phụ trách những lĩnh vực cấp phép kinh doanh có điều kiện và thường xuyên cập nhật khi có sự thay đổi trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của cơ quan; đồng thời gửi thông tin cho Trung tâm Thông tin - Tin học, Văn phòng UBND thành phố để công khai trên Cổng Thông tin điện tử thành phố

- Đơn vị tổng hợp: Văn phòng Sở
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

4. Biên tập, đưa các tin bài, bài viết cảnh báo về các lỗi sai, thiếu sót mà doanh nghiệp thường mắc phải trong quá trình thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp, đăng ký ngành nghề kinh doanh có điều kiện trên Cổng Thông tin điện tử thành phố, Cổng thông tin điện tử thành phần của Sở và các phương tiện truyền thông khác

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Đơn vị tổng hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

5. Công khai quy trình, mẫu biểu chi tiết các thủ tục hành chính của lĩnh vực cấp phép Giấy chứng nhận kinh doanh có điều kiện và thường xuyên cập nhật khi có sự thay đổi trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của cơ quan

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Đơn vị tổng hợp: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

6. Khẩn trương thực hiện thu thập, cập nhật, quản lý, tích hợp, khai thác và sử dụng dữ liệu dùng chung trên địa bàn thành phố Hải Phòng để doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận các cơ sở dữ liệu mở của thành phố về các dữ liệu về kinh tế - xã hội, doanh nghiệp, thị trường

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*)
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

7. Nâng cao chất lượng của các nền tảng số dùng chung của thành phố để hỗ trợ doanh nghiệp hiệu quả

- Đơn vị chủ trì: Phòng Công nghệ thông tin (*nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*)

- Đơn vị phối hợp: Sở Công Thương, các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

8. Công khai 100% thông tin, tài liệu (trừ tài liệu mật): Các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, danh mục các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, các chính sách ưu đãi đầu tư của thành phố. Cung cấp đầy đủ, nhanh chóng các thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin khác có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân khi họ có yêu cầu

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

9. Công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của các Sở

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở có kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

10. Tăng cường tham vấn, lấy đầy đủ ý kiến tham gia của các Hiệp hội doanh nghiệp trước khi thành phố ban hành quy định mới

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Đơn vị phối hợp: VCCI chi nhánh Duyên hải Bắc Bộ, các Hiệp hội Doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn thành phố.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

11. Nâng cao điểm số đánh giá công khai, minh bạch trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của đơn vị

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

12. Khẩn trương ứng dụng trợ lý ảo giúp cán bộ công chức thực thi công vụ hiệu quả hơn

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (*nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì*)

- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu.

- Thời gian thực hiện: Quý III, năm 2026

- Thời gian hoàn thành, vận hành: Quý I, năm 2027.

13. Thực hiện mô hình “CÙNG THÀNH CÔNG” (tên tiếng Anh: *Successd Together*) để hỗ trợ, chăm sóc nhà đầu tư, doanh nghiệp trong suốt quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.
- Nội dung: thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại phụ lục II của Kế hoạch số 286/KH-UBND

14. Thực hiện mô hình “Hồ sơ thông suốt” để khắc phục những hạn chế, nâng cao tính minh bạch, giảm thiểu tối đa chi phí thời gian, chi phí không chính thức phát sinh trong quá trình doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.
- Nội dung: thực hiện theo hướng dẫn chi tiết tại phụ lục II của Kế hoạch số 286/KH-UBND

15. Quán triệt đội ngũ cán bộ công chức thực thi công vụ, nghiêm túc thực hiện phòng, chống tham nhũng trên tinh thần “loại bỏ lợi ích cá nhân vì sự phát triển chung của thành phố”. Đặc biệt lưu ý trong các lĩnh vực: cấp phép kinh doanh có điều kiện

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

16. Nâng cao điểm số đánh giá tiên độ giải quyết TTHC, đánh giá chất lượng dịch vụ trực tuyến, đánh giá kết quả số hóa hồ sơ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia của đơn vị

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

17. Thực hiện tăng cường hỗ trợ năng lực doanh nghiệp theo lĩnh vực Sở, ngành mình phụ trách

- Đơn vị thực hiện: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

18. Thực hiện có hiệu quả các chương trình hỗ trợ DNNVV thực hiện chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Phòng Công nghệ thông tin.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

19. Đổi mới, nâng cao hiệu quả, hỗ trợ thực chất các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (vườn ươm, kết nối quỹ đầu tư) để nhiều doanh nghiệp được tiếp cận (nhiệm vụ Ủy ban nhân dân thành phố giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì)

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý công nghệ và Đổi mới sáng tạo
- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Đổi mới sáng tạo và Ứng dụng KHCN; các phòng, đơn vị thuộc Sở; các Sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

20. Nâng cao chất lượng, hiệu quả của các Hội nghị đối thoại doanh nghiệp; đa dạng hình thức đối thoại để kịp thời nắm bắt và giải quyết khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp

- Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên.

21. Thực hiện công khai các cam kết cụ thể với doanh nghiệp trên Cổng Thông tin điện tử thành phần của các Sở, ban, ngành, địa phương để thực hiện cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh trong cấp phép kinh doanh có điều kiện

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông.
- Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở.
- Thời gian thực hiện: Quý III, năm 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì, tổ chức triển khai; phối hợp, hướng dẫn và đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các phòng, đơn vị thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này;
- Kịp thời báo cáo kết quả, đề xuất, kiến nghị với Giám đốc Sở những giải pháp để nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố Hải Phòng.
- Đề xuất Lãnh đạo Sở khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt Kế hoạch này; phê bình đối với tập thể, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện chưa tốt nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này.

2. Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của phòng, đơn vị, triển khai thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này đến toàn thể cán bộ công chức, viên chức và người lao động của phòng/đơn vị mình.
- Phổ biến kế hoạch này và Kế hoạch số 286/KH-UBND đến từng công chức, viên chức, người lao động của phòng, đơn vị.

3. Chế độ báo cáo

- Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chịu trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch này tại báo cáo giao ban hàng tháng hoặc đột xuất theo yêu cầu.
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở thực hiện báo cáo theo nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này theo định kỳ hàng quý (*trước ngày 10 của các tháng*

3, 6, 9) và báo cáo năm trước ngày 01 tháng 12, gửi Văn phòng Sở tổng hợp chung, báo cáo Lãnh đạo Sở.

- Văn phòng Sở tổng hợp báo cáo từ các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; tham mưu văn bản gửi Sở Tài chính tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để b/c);
- Sở Tài chính;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Cổng Thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Cao Thắng